TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 571/2022/HS-PT
Ngày: 23 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long
Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường
Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 485/2022/TLPT-HS ngày 24-10-2022, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2022/HS-ST ngày 15 - 09 - 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn Q**; sinh ngày 01/4/1974, tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; tiền án, tiền sự: không; con ông: Lý Văn T (đã chết); con bà: Hoàng Thị M, sinh năm 1935, vợ: Vương Thị M, sinh năm 1974 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Họ và tên: **Đào Thị M**; sinh ngày 24/10/1983. tại tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: nữ; tôn giáo: Tin lành; tiền án, tiền sự: không; con ông: Đào Páo L, sinh năm 1927, con bà Hoàng Thị S, sinh năm 1959; chồng: Lý Văn N (người bị hại) và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đào Thị M:* Luật sư Nguyễn Đình H – Luật sư Văn phòng Luật sư X chi nhánh B, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn Q:* Luật sư Huỳnh Thế P – Luật sư Văn phòng Luật sư X, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Lý Văn N, sinh năm 1974 (Đã chết);

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Lý Văn T; địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T: Ông Nguyễn Hữu H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Hầu Khái C; chỗ ở hiện nay: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn N và Đào Thị M là vợ chồng cùng cư trú tại thôn 16, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Đào Thị M có mối quan hệ nam nữ với Lý Văn Q. Trong sinh hoạt thường ngày, giữa hai vợ chồng (N-M) thường phát sinh mâu thuẫn, cãi vã với nhau.

Vào khoảng 01^{h}00’ sáng ngày 06/3/2022, vợ chồng Lý Văn N, Đào Thị M điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 81E1-021.87 (xe của con trai là Lý Văn T) từ nhà sang huyện K, tỉnh Gia Lai để tìm kiếm Hoa lan rừng. Khi đến nơi, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn vì việc trước đây Đào Thị M có đem cho Lý Văn Q mượn 01 cái nồi cơm điện nhưng Q vẫn chưa trả lại và Lý Văn N dùng tay, chân đánh Đào Thị M. Sau đó, vợ chồng không tìm Hoa lan nữa mà điều khiển xe quay về tìm Q để lấy lại nồi cơm điện. Trên đường đi về, Đào Thị M sử dụng số điện thoại 0338.585.498 gọi đến số điện thoại 0356.779.813 của Lý Văn Q và kể lại sự việc vừa bị Lý Văn N đánh.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi về nhà ăn uống, nghỉ ngơi, Đào Thị M tiếp tục gọi điện thoại cho Lý Văn Q và nói *“N (Lý Văn N) đánh tôi đau quá, tôi chở N đến khu vực rẫy điều xã Cư Mlan để đánh cho N một trận”* thì Q đồng ý. Sau đó, Đào Thị M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81E1-021.87 chở Lý Văn N đi tìm Q. Do trước đây, Q và M đã từng hẹn nhau tại khu vực chòi canh rẫy điều của một người dân tại khu vực tiểu khu 281, vườn quốc gia Yók Đôn,

thuộc xã Cư M'lan, huyện E nên M đã hẹn Q đến địa điểm này.

Q điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 81K1-027.00 của Q đi vào khu vực vườn Điều rồi giấu xe, phục chờ sẵn ở đây. Đến khoảng $18^{h}30'$ cùng ngày, khi Đào Thị M chở Lý Văn N vào đến chòi canh rẫy điều, Lý Văn Q lúc này đã phục sẵn ngay sau chòi rẫy liền chạy ra kéo Lý Văn N đang ngồi trên xe xuống rồi đuổi đánh Lý Văn N. Lý Văn N bỏ chạy vào trong vườn điều thì bị vấp ngã. Ngay lúc này, Lý Văn Q chạy tới ngồi đè lên ngực rồi dùng tay bóp cổ Lý Văn N, Đào Thị M cũng chạy đến, nhặt 01 cục đá (kích thước khoảng 15x20cm, không truy tìm được) đập liên tục nhiều cái vào vùng mặt của Lý Văn N gây tử vong. Sau khi xác định Lý Văn N đã chết, Lý Văn Q dùng điện thoại di động, bật chế độ đèn pin để chiếu sáng, Đào Thị M lục túi quần của Lý Văn N lấy được 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y90, 01 ví da bên trong có 2.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của Lý Văn N rồi đưa cho Q cất giữ. Để che giấu hành vi phạm tội, Lý Văn Q và Đào Thị M bàn bạc sẽ đưa xác của Lý Văn N lên đồi để dựng hiện trường giả việc Lý Văn N tự tử. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô 81E1-021.87 chở Đào Thị M ra khu vực bãi rác xã C (cách hiện trường khoảng 3km) để nhặt túi ni lông nhằm bọc đầu của Lý Văn N lại rồi khiêng lên đồi, còn Đào Thị M đem mũ bảo hiểm, đôi dép, ví da, điện thoại di động và giấy tờ tuỳ thân của Lý Văn N ném vào đống rác đang cháy (hiện không truy tìm được). Sau đó, Q và M trở lại hiện trường, dùng túi nilong nhặt được bọc phần đầu chảy máu của Lý Văn N lại. Lý Văn Q đi vào khu vực chòi rẫy nhặt được 01 cây gỗ dài khoảng 2,5cm, đường kính 6cm và đi đến cốp xe mô tô của Q lấy 01 đoạn dây cao su (loại dây màu đen, thường dùng để cột, chằng đồ vật) sau đó, Q và M dùng dây cao su cột xác của Lý Văn N vào cây gỗ rồi cả hai khiêng xác Lý Văn N lên đồi (vị trí phát hiện tử thi – cách hiện trường khoảng 800m) dùng dây thắt lưng của Lý Văn N, loại bằng dây dù, có mặt thắt lưng bằng kim loại có in nổi hình ngôi sao, treo cổ Lý Văn N lên, dàn cảnh nạn nhân treo cổ tự tử.

Sau khi dựng hiện trường giả, trên đường đi xuống, cách vị trí treo xác Lý Văn N khoảng 50m, Lý Văn Q, Đào Thị M đốt túi ni long, dây cao su và vứt cây gỗ trên đồi, rồi Q đưa Đào Thị M về lại nhà tại thôn 16, xã C, huyện E. Sau khi về lại nhà, Đào Thị M dặn dò các con nếu có ai hỏi thì bảo Lý Văn N đi làm ăn xa chưa về. Còn Lý Văn Q bỏ đi vào Đồng Nai lẩn trốn (bút lục số 33-38; 81-116; 173-198; 232-262).

Đến ngày 12/3/2022, người dân phát hiện tử thi Lý Văn N đang trong tình trạng phân huỷ tại khu vực Tiểu khu 281, vườn quốc gia Yók Đôn, thuộc xã Cư Mlan, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nên đã trình báo cơ quan chức năng.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi**

Tại bản kết luận giám định số 280/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận về nguyên nhân tử vong của tử thi nam giới là: Đa chấn thương đầu, mặt gây nên vỡ nát nhiều xương sọ, xương mặt và tổn thương não dẫn đến choáng não không hồi phục.

Cơ chế hình thành thương tích phát hiện trong quá trình khám nghiệm:

Vết V1 là do tác động của vật cứng tày, hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Các Vết V2, V4, V5, V6, V12 đều do tác động của vật cứng tày, hướng sượt qua bề mặt da. Vết V3 là rãnh thắt tạo nên bởi sợi dây quấn quanh cổ nạn nhân. Các vết từ V7-V11 nhận định do côn trùng phá huỷ. Các vết từ V13 đến V18 là do tác động của vật tày, hướng trực tiếp. Vết V19 do tác động của vật tày (mặt phẳng rộng), hướng từ trước ra sau (Bút lục số 25-26).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 1667/KLĐT-HĐĐGTS ngày 10/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chiếc điện thoại VIVO Y90 của Lý Văn N có giá trị: 700.000 đồng (Bút lục số 69).

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2022/HS-ST ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Văn Q, Đào Thị M phạm các tội "Giết người", "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm e, n, q khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

1. Xử phạt bị cáo Lý Văn Q tử hình về tội "Giết người"; 04 (Bốn) năm tù về tội "Cướp tài sản".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh "Giết người", "Cướp tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là tử hình. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam, ngày 22/7/2022.

2. Xử phạt bị cáo Đào Thị M tù chung thân về tội "Giết người"; 04 (Bốn) năm tù về tội "Cướp tài sản".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, Tổng hợp hình phạt của 02 tội danh "Giết người", "Cướp tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20/7/2022.

[3] Kháng cáo

Ngày 16 - 9 - 2022 anh Lý Văn T là người đại diện hợp pháp cho bị hại, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Thị M từ tù chung thân sang tù có thời hạn. Lý do kháng cáo là bị cáo M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, là lao động chính đang trực tiếp nuôi nhiều con nhỏ; bị cáo không biết chữ, gia đình thuộc hộ nghèo và thường xuyên sinh sống ở vùng sâu vùng xa nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo chỉ nhất thời phạm tội.

Ngày 19 - 9- 2022 bị cáo Lý Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nêu lý do kháng cáo "*là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn kém, sau khi xảy ra vụ án tôi rất là ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo*". Đồng thời, ngày 16-9-2022, anh Lý Văn T cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lý Văn Q.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Lý Văn Q giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, trình bày tranh luận là bị cáo chỉ giúp sức chứ không trực tiếp tấn công gây nên cái chết cho bị hại, đây là hành vi của bị cáo Đào Thị M do bực tức bị Lý Văn N đánh nên lấy đá đập bị hại; bị cáo không có ý định giết bị hại.

Anh Lý Văn T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Thị M, trình bày tranh luận là bị cáo M bị tù chung thân sẽ không có ai chăm sóc các em còn nhỏ, kinh tế lại khó khăn; nên xin giảm án để còn có ngày về nuôi dưỡng các em.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Thị M trình bày ý kiến: bị cáo M phạm tội cũng là do khi đó bị đánh nên bức xúc; đồng thời vợ chồng cũng thường xuyên mâu thuẫn, gia cảnh khó khăn, con đông và còn nhỏ. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của Lý Văn T, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Thị M.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn Q trình bày: Nguyên nhân chính dẫn đến người bị hại tử vong là do Đào Thị M gây ra, bị cáo Q không có ý định giết bị hại N, cũng không có hành vi đập đá làm cho bị hại chết; bị cáo M là người nói bị cáo Q mang xác ông N đi để dựng hiện trường giả; như vậy bị cáo Q chỉ là người giúp sức. Đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, hành vi nhất thời do hành vi vượt quá của bị cáo M mới làm cho bị hại chết. Mặc dù Lý Văn Q không có điều kiện để bồi thường nhưng cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử cho xử lý xe máy và điện thoại của bị cáo để bồi thường phần nào cho đại diện người bị hại nên đề nghị áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo Lý Văn Q ở tội "Giết người". Đồng thời, đề nghị áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 BLHS (phạm tội do lạc hậu) đối với tội "Cướp tài sản", vì bị cáo M nghĩ đây là tài sản chung của vợ chồng nên lấy đưa Q. Số tiền này bị cáo Q đã dùng để trả nợ vay ngân hàng cho Đào Thị M, như vậy bị cáo không có ý chiếm đoạt số tiền này. Người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo Q. Qua đánh giá vai trò của hai bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt bị cáo Lý Văn Q xuống tù Chung

thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Lý Văn Q, Đào Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhặt giữa vợ chồng Lý Văn N và Đào Thị M, nhưng Đào Thị M và Lý Văn Q đã bàn bạc với nhau để giết hại Lý Văn N. Vào khoảng 18h30 phút, ngày 06/3/2022, khi Đào Thị M chở Lý Văn N đến khu vực rẫy Điều, thuộc tiểu khu 281, vườn Quốc gia Yók Đôn, thuộc địa phận xã Cư M'lan, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Lý Văn Q lúc này đã phục sẵn ở đây lao ra kéo ngã Lý Văn N từ trên xe mô tô xuống. Trong lúc Q đang ngồi lên ngực Lý Văn N thì Đào Thị M đã nhặt 01 cục đá kích thước khoảng (15x20)cm, đập liên tiếp nhiều cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng mặt của Lý Văn N gây tử vong. Ngay sau đó, Lý Văn Q và Đào Thị M đã lấy 01 điện thoại di động OPPO Y90, trị giá 700.000 đồng và số tiền 2.000.000 đồng của Lý Văn N. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Lý Văn Q và Đào Thị M đã khiêng thi thể nạn nhân đi khoảng 800m và dựng hiện trường giả vụ treo cổ tự tử để che giấu hành vi phạm tội.

Bản án hình sự sơ thẩm đã quyết định các bị cáo Lý Văn Q và Đào Thị M đã phạm vào các tội "*Giết người*" với các tình tiết định khung hình phạt "*giết người mà ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng*", "*có tính chất côn đồ*", "*vì động cơ đê hèn*" theo điểm e, n, q khoản 1 Điều 123 và tội "*Cướp tài sản*" theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lý Văn Q:

Trong vụ án, bị cáo Lý Văn Q là người thực hành tích cực, phục sẵn trước

để kéo ngã ông Lý Văn N, khi ông N vấp ngã, bị cáo ngồi đè lên vùng bụng và bóp cổ ông N, tạo điều kiện cho Đào Thị M dùng đá đập nhiều cái vào mặt, đầu ông N dẫn đến tử vong. Bị cáo Q và bị cáo M cùng thực hiện hành vi phạm tội có sự thống nhất với nhau từ trước nên phải chịu chung hậu quả đã xảy ra.

Bị cáo Lý Văn Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được Bản án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm thì anh Lý Văn T vào ngày 16-9-2022 có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng tình tiết giảm nhẹ này đã được Bản án sơ thẩm xem xét. Lý Văn N chết là do các bị cáo dùng vũ lực gây ra, ngay sau đó đã các bị cáo đã lục tìm trong người của bị hại để lấy đi máy điện thoại và số tiền 2.000.000 đồng, nên cho rằng bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*phạm tội do lạc hậu*" là không hợp lý.

Do bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là có sự tính toán và cũng rất quyết liệt. Sau khi phạm tội không hoảng sợ mà mang xác nạn nhân đến địa điểm khác cách xa nơi phạm tội để tạo hiện trường giả, đồng thời phi tang vật chứng nhằm che dấu, trốn tránh sự phát hiện của cơ quan chứng năng. Bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết định khung hình phạt, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự xã hội, nên cần có hình phạt nghiêm minh nhằm răn đe, phòng ngừa chung. Bản án hình sự sơ thẩm đã xem xét tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết, sự kiện mới làm thay đổi nội dung vụ án, không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Xét kháng cáo của anh Lý Văn T

Anh Lý Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Thị M.

Bị cáo Đào Thị M là người trực tiếp dùng đá đập nhiều cái vào mặt, đầu của ông N dẫn đến tử vong. Hành vi của các bị cáo rất quyết liệt, nhằm vào vùng trọng yếu cơ thể của bị hại để thực hiện, cố tình tước đoạt sự sống của bị hại. Sau khi phạm tội cũng không chút hoảng sợ mà cùng với bị cáo Q mang xác nạn nhân đến địa điểm khác cách xa nơi phạm tội để tạo hiện trường giả, đồng thời phi tang vật chứng nhằm che dấu, trốn tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Bị cáo Đào Thị M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm đã xem xét tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt Chung thân đối với bị cáo là đã xem xét đến sự việc ban đầu dẫn đến xảy ra hành vi phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, anh T kháng cáo nhưng không có tình tiết, sự kiện mới làm thay đổi nội dung vụ án, không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Thị M. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Lý Văn T, giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lý Văn Q phải chịu là 200.000 đồng. Anh Lý Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn Q và kháng cáo của anh Lý Văn T, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2022/HS-ST ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng điểm e, n, q khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn Q: Tử hình, về tội "*Giết người*"; 04 (Bốn) năm tù về tội "*Cướp tài sản*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh "*Giết người*", "*Cướp tài sản*", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là Tử hình.

Căn cứ khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lý Văn Q để đảm bảo thi hành án. (Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 22-7-2022 đến nay).

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố Tụng hình sự: Bị cáo Lý Văn Q được gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (ngày 23-12-2022).

3. Áp dụng điểm e, n, q khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Thị M tù Chung thân về tội "*Giết người*"; 04 (Bốn) năm tù về tội "*Cướp tài sản*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh "*Giết người*", "*Cướp tài sản*", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là Chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20-7-2022.

4. Các quyết định còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lý Văn Q phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23- 12- 2022./.

Nơi nhận:
- Vụ I-Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (TTG tống đạt cho bị cáo);
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-...).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long